

Bản án số: 18/2026/HS-ST

Ngày 05/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Biên và bà Trần Thị Nhi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 21/01/2026, đối với bị cáo: **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1968; Số CCCD: 030168006704; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường K, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông Nguyễn Văn M - Đã chết và bà Nguyễn Thị N - Đã chết; Có chồng: Hoàng Văn T - đã chết; Có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2025 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thành phố Hải Phòng.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thành phố Hải Phòng.

** Người làm chứng:*

- Ông Trương Văn H2

- Ông Phạm Văn M1

- Ông Vũ Mạnh C

(Bà H1, ông D có mặt tại phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án. Người làm chứng ông H2, ông M1, ông C đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/4/2025 bà Hoàng Thị H1 sinh năm 1965, trú tại khu dân cư T, phường H, thị xã K, tỉnh Hải

Dương đến nhà Nguyễn Thị H để đòi số tiền 45.000 đồng Hường nợ bà H1. Cả hai ngồi nói chuyện tại bàn uống nước ở khu vực phía trong quán bán hàng của H1, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H lấy tiền đập lên mặt bàn uống nước trả bà H1 thì giữa H và bà H1 xảy ra cãi nhau. H dùng hai tay cầm 01 chiếc ghế, loại ghế tựa có khung bằng sắt đan các sợi nhựa giơ lên cao bổ về phía bà H1. Bà H1 lấy 01 chiếc ghế, loại ghế tựa bằng nhựa màu xanh giơ lên đỡ thì chân ghế của H trúng vào vùng thái dương trái bà H1 gây trầy xước da, đồng thời chiếc ghế của bà H1 bị văng ra. H tiếp tục cầm ghế bổ về phía bà H1 thì bà H1 dùng tay trái đỡ được và lùi ra phía ngoài sân nhà H cạnh đường quốc lộ 17b. Hường lao về phía bà H1, hai tay cầm vào thành ghế, quay bốn chân ghế về phía bà H1 và dùng ghế đẩy vào người bà H1. Bà H1 dùng tay phải túm được chân ghế của H thì bị H đẩy ngã ngồi bệt xuống nền bê tông trước cửa quán của H sát với mép đường quốc lộ 17b làm ngón út trái, mắt cá hai chân bà H1 cọ xát với nền bê tông gây trầy xước da. Lúc này có anh Vũ Mạnh C (là hàng xóm của H1) chạy đến can ngăn thì H đi vào nhà. Sau khi bị H đẩy ngã xuống nền bê tông thì bà H1 bị đau ở vùng lưng, được anh C đỡ dậy, bà H1 đi tập tễnh ra lấy xe đạp điện đi về nhà. Ngày 09/4/2025 bà H1 đến Trung tâm y tế K khám và được chẩn đoán bị bong gân, giãn khớp sống thắt lưng s33,5 - s33,2; sai khớp xương chậu và cùng cột s33,2. Ngày 14/4/2025 bà H1 đến Bệnh viện Q khám và được chẩn đoán bị vỡ xẹp thân đốt L1.

Ngày 16/4/2025 bà H1 có đơn đề nghị khởi tố đối với Nguyễn Thị H. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 145 ngày 16/5/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh H thể hiện: Căn cứ thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp ý, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Hoàng Thị H1 tại thời điểm giám định là 23%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Tổn thương gây xẹp đốt sống thắt lưng của bà H1, do người khác đẩy làm bà H1 bị ngã ngồi xuống nền đất, gây ra là phù hợp.

Công văn số 86 ngày 03/10/2025 của Trung tâm pháp y thành phố H thể hiện: Tổn thương xẹp đốt sống thắt lưng L1 và vỡ, xẹp thân đốt sống thắt lưng L1 là một (tổn thương xẹp đốt sống thắt lưng L1) như đã kết luận.

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 734 ngày 30/10/2025 của Trung tâm pháp y thành phố H thể hiện: Chấn thương phần mềm gây xây xát da vùng mặt trái, ngón V trái, mắt cá hai chân của bà Hoàng Thị H1 hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng.

Căn cứ Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y: Không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với các tổn thương này.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ 01 ghế khung sắt có 04 chân bằng sắt màu đen, đan các sợi nhựa màu nâu và vàng nhạt xen kẽ nhau (loại ghế tựa lưng), chiều cao 72cm; chiều ngang 39cm; 02 ghế nhựa 04 chân màu xanh lá mạ nhãn hiệu SONG

LONG plastic (loại ghế tựa lưng), chiều cao 70cm; chiều ngang 34cm. Các vật chứng được chuyển đến Cơ quan thi hành án dân sự quản lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị H1 yêu cầu Nguyễn Thị H phải bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, thiệt hại ngày công lao động với tổng số tiền 150 triệu đồng.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSKV10 ngày 30/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng truy tố Nguyễn Thị H về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà H1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền thuộc là 50.000.000 đồng. Ngoài ra bà H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông D tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền mất ngày công lao động trong thời gian chăm sóc bà H1.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 357, Điều 468, Điều 590 của Bộ luật dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 25 tháng đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/12/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà H1 số tiền mua thuốc là 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 ghế khung sắt có 04 chân bằng sắt màu đen, đan các sợi nhựa màu nâu và vàng nhạt xen kẽ nhau (loại ghế tựa lưng), chiều cao 72cm; chiều ngang 39cm; 02 ghế nhựa 04 chân màu xanh lá mạ nhãn hiệu SONG LONG plastic (loại ghế tựa lưng), chiều cao 70cm; chiều ngang 34cm

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 08/04/2025 tại nhà ở của Nguyễn Thị H ở khu dân cư T, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là tổ dân phố T, phường K, thành phố H), do mâu thuẫn về việc nợ tiền giữa H và bà Hoàng Thị H1; H đã dùng một chiếc ghế khung sắt (là hung khí nguy hiểm) đánh và xô đẩy làm bà H1 bị ngã xuống nền bê tông gây vỡ xẹp thân đốt sống L1; tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 23%.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc vay nợ giữa bị cáo và bị hại mà bị cáo coi thường pháp luật, xâm phạm sức khỏe người khác, bị cáo đã dùng ghế, loại ghế tựa có khung bằng sắt đan các sợi nhựa (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bà Hoàng Thị H1 với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 23%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 150 triệu đồng bao gồm tiền khám, tiền thuốc, mua đai, tiền thuê xe đi lại, tiền ngày công lao động bị mất, tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa ông D tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian chăm bà H1. Bà H1 xác định đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo là 10.000.000 đồng, nay bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền thuốc là 50.000.000 đồng, còn các khoản tiền khác bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét thấy sau khi bị cáo gây thương tích cho bà H1 với tỉ lệ tổn thương

cơ thể là 23%, bị hại phải đi khám và điều trị thương tích ở nhà, số tiền thuốc của bị hại mua đều có hoá đơn với tổng số tiền là 59.000.000 đồng nhưng bị hại chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền thuốc là 50.000.000 đồng là chính đáng và phù hợp theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ghế khung sắt có 04 chân bằng sắt màu đen, đan các sợi nhựa màu nâu và vàng nhạt xen kẽ nhau (loại ghế tựa lưng), chiều cao 72cm; chiều ngang 39cm; 02 ghế nhựa 04 chân màu xanh lá mạ nhãn hiệu SONG LONG plastic (loại ghế tựa lưng), chiều cao 70cm; chiều ngang 34cm là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền cho bị hại nên bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 357, Điều 468, Điều 590 của Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: Cố ý gây thương tích.
2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H **25 (hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/12/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường tiền thuốc cho bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thành phố Hải Phòng số tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày bà H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Thị H không chịu thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên thì Nguyễn Thị H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 ghế khung sắt có 04 chân bằng sắt màu đen, đan các sợi nhựa màu nâu và vàng nhạt xen kẽ nhau (loại ghế tựa lưng), chiều cao 72cm; chiều ngang 39cm; 02 ghế nhựa 04 chân màu xanh lá mạ nhãn hiệu SONG LONG plastic (loại ghế tựa lưng), chiều cao 70cm; chiều ngang 34cm

Vật chứng được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Hải Phòng có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập

ngày 08/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Hải Phòng.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

